

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DI LINH
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 28-6-2022
V/v Không công nhận là vợ
chồng.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DI LINH – TỈNH LÂM ĐỒNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông K' My Na.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Chung; ông Đào Duy Trâm

Thư ký phiên tòa: Bà Giáp Thị Thu Ly – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh tham gia phiên tòa :
Ông K' Dem- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Di Linh.
Xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 94/2022/TLST-HNGĐ ngày 04-4-2022 về việc Không công nhận là vợ chồng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2022/QĐXX-HNGĐ ngày 08-6-2022 của Tòa án nhân dân huyện Di Linh giữa các đương sự:

+ Nguyên đơn: Bà Phạm Thị G , sinh năm 1981.
Địa chỉ: Thôn 4, xã H , huyện D , tỉnh Lâm Đồng.

+ Bị đơn: Ông Bùi Văn N , sinh năm 1983.
Địa chỉ: Thôn 4, xã H , huyện D , tỉnh Lâm Đồng.

Bà G có mặt, ông N vắng mặt nhưng có đơn xin giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, lời khai và lời trình bày tại phiên tòa nguyên đơn Bà G trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông N tự nguyện kết hôn năm 2005, đăng ký kết hôn tại UBND N , huyện N tỉnh Nam Định. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2019 phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, sống không hợp nhau. Vợ chồng sống ly thân được 01 năm nay, không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Nay bà xác định tình cảm vợ chồng không còn yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với ông N .

Về con chung: Bà và ông N có 03 con chung tên Bùi Thị Thanh H , sinh ngày 16-11-2005; Bùi Mạnh H , sinh ngày 18-01-2011 và Bùi Mạnh H , sinh

ngày 23-3-2016. Khi ly hôn bà xin được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, yêu cầu ông N cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000đ.

Về tài sản: Tài sản chung vợ chồng tự thỏa thuận. Khi ly hôn không yêu cầu Tòa án giải quyết. Tài sản nợ chung và tài cho vay chung không có.

Bị đơn ông N vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt, trong đơn đề nghị xin xét xử vắng mặt ông N trình bày: Về quan hệ hôn nhân ông đồng ý ly hôn với Bà G .

Về con chung: Ông và Bà G có 03 con chung tên Bùi Thị Thanh H , sinh ngày 16-11-2005; Bùi Mạnh H , sinh ngày 18-01-2011 và Bùi Mạnh H , sinh ngày 23-3-2016. Khi ly hôn ông đồng ý giao con chung cho Bà G trực tiếp nuôi nuôi dưỡng. Ông cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000đ.

Về tài sản: Tài sản chung vợ chồng tự thỏa thuận. Khi ly hôn không yêu cầu Tòa án giải quyết. Tài sản nợ chung và tài cho vay chung không có

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng có quan điểm: Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình giải quyết vụ án là đúng quy định pháp luật.

Về nội dung giải quyết vụ án, căn cứ tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Giao con chung cho Bà G trực tiếp nuôi dưỡng, ông N cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000đ. Về tài sản không có, không yêu cầu nên không xem, xét giải quyết.

Về án phí: Đương sự phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa và ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn Ông Bùi Văn N vắng mặt nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt, Căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà G và ông N cùng xác định vợ chồng có tự nguyện kết hôn năm 2005, đăng ký kết hôn tại UBND N , huyện N tỉnh Nam Định tuy nhiên hiện nay giấy chứng nhận kết hôn bản chính đã thất lạc, Tòa án làm công văn đề nghị UBND xã Nam Hùng, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định cấp trích lục giấy chứng nhận kết hôn nhưng ngày 25-5-2022 UBND xã Nam Hùng có công văn phúc đáp cho Tòa án nhân dân huyện Di Linh qua kiểm tra hệ thống sổ hộ tịch của UBND xã vì thời gian đã lâu, quá trình lưu giữ hồ sơ, sổ hộ tịch, sổ đăng ký kết hôn do di truyền trụ sở làm việc và ảnh hưởng của thiên tai không còn lưu giữ đầy đủ hồ sơ, do đó không có căn cứ việc Bà G và ông N đăng ký kết hôn nên xác định quan hệ tranh chấp không công nhận là vợ chồng là có căn cứ.

[3] Về con chung: Bà và ông N có 03 con chung tên Bùi Thị Thanh H , sinh ngày 16-11-2005; Bùi Mạnh H , sinh ngày 18-01-2011 và Bùi Mạnh H , sinh ngày 23-3-2016. Khi ly hôn bà xin được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, yêu cầu ông N cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000đ. ông N cũng xác định, ông và Bà G có 03 con chung tên Bùi Thị Thanh H , sinh ngày 16-11-2005; Bùi Mạnh H , sinh ngày 18-01-2011 và Bùi Mạnh H , sinh ngày 23-3-2016. Khi ly hôn ông đồng ý giao con chung cho Bà G trực tiếp nuôi dưỡng. Ông cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000đ. Xét quyền lợi của con, để đảm bảo cuộc sống của con, khả năng nuôi dưỡng con của mỗi bên cũng như nguyện vọng của con, giao con chung cho Bà G trực tiếp nuôi dưỡng và ông N cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000đ là phù hợp.

[4] Về tài sản: Bà G và ông N cùng xác định tài sản chung vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết, tài sản nợ chung và tài sản cho vay chung không có.

[5] Về án phí : Căn cứ Điều 144; Điều 147 của bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/NQ- UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Đương sự phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 144; Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 266; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Khoản 1 Điều 14, Điều 53, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 và Điều 116 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận Bà Phạm Thị G với Ông Bùi Văn N là vợ chồng.

2. Giao các con chung tên Bùi Thị Thanh H , sinh ngày 16-11-2005; Bùi Mạnh H , sinh ngày 18-01-2011 và Bùi Mạnh H , sinh ngày 23-3-2016 cho Bà Phạm Thị G trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Bùi Văn N cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000đ. Thời gian cấp dưỡng từ tháng 7 năm 2022 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi cấp dưỡng được thực hiện theo quy định Luật hôn nhân và gia đình.

Về án phí: Bà Phạm Thị G phải chịu 300.000đ án phí xin ly hôn, được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0006563 ngày 04-4-2022 của Chi cục thi án dân sự huyện Di Linh(Đã nộp đủ án phí).

Ông Bùi Văn N phải chịu 300.000đ án phí phần cấp dưỡng đình kỳ.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay, đương sự có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người vắng mặt tại phiên Tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (2);
- Chi cục THADS huyện Di Linh;
- VKSND huyện Di Linh;
- Chi cục THADS huyện Di Linh;
- Đương sự;
- UBND xã Nam Hùng, Nam Trực, Nam Định;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

K' My Na